

**NỘI DUNG THAM VẤN TRONG QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN  
ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG**

(Kèm theo văn bản số 01/CV/HTX ngày 01/03/2024 của Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Ngọc Lũ)

**❖ Thông tin chung về dự án:**

- *Tên dự án:* Xây dựng trạm bơm số 01 xã Ngọc Lũ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

- *Tên chủ đầu tư dự án:* Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Ngọc Lũ. (theo Văn bản số 480/TCKH-KHĐT ngày 08/05/2023 của UBND huyện Bình Lục v/v giao nhiệm vụ chủ đầu tư xây dựng các công trình bị ảnh hưởng bởi dự án ĐTXD tuyến đường kết nối từ QL.1A giao với đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình bằng nút giao Liêm Sơn đi qua huyện Bình Lục giao với QL.21A, QL.21B, đường nối hai cao tốc Hà Nội - Hải Phòng và Hà Nội - Ninh Bình; kết nối hai di tích Quốc gia đặc biệt là Đền Trần Thương (tỉnh Hà Nam) và Khu di tích lịch sử - Văn hoá đền Trần (tỉnh Nam Định))

Địa chỉ trụ sở chính : Xã Ngọc Lũ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam

Điện thoại :

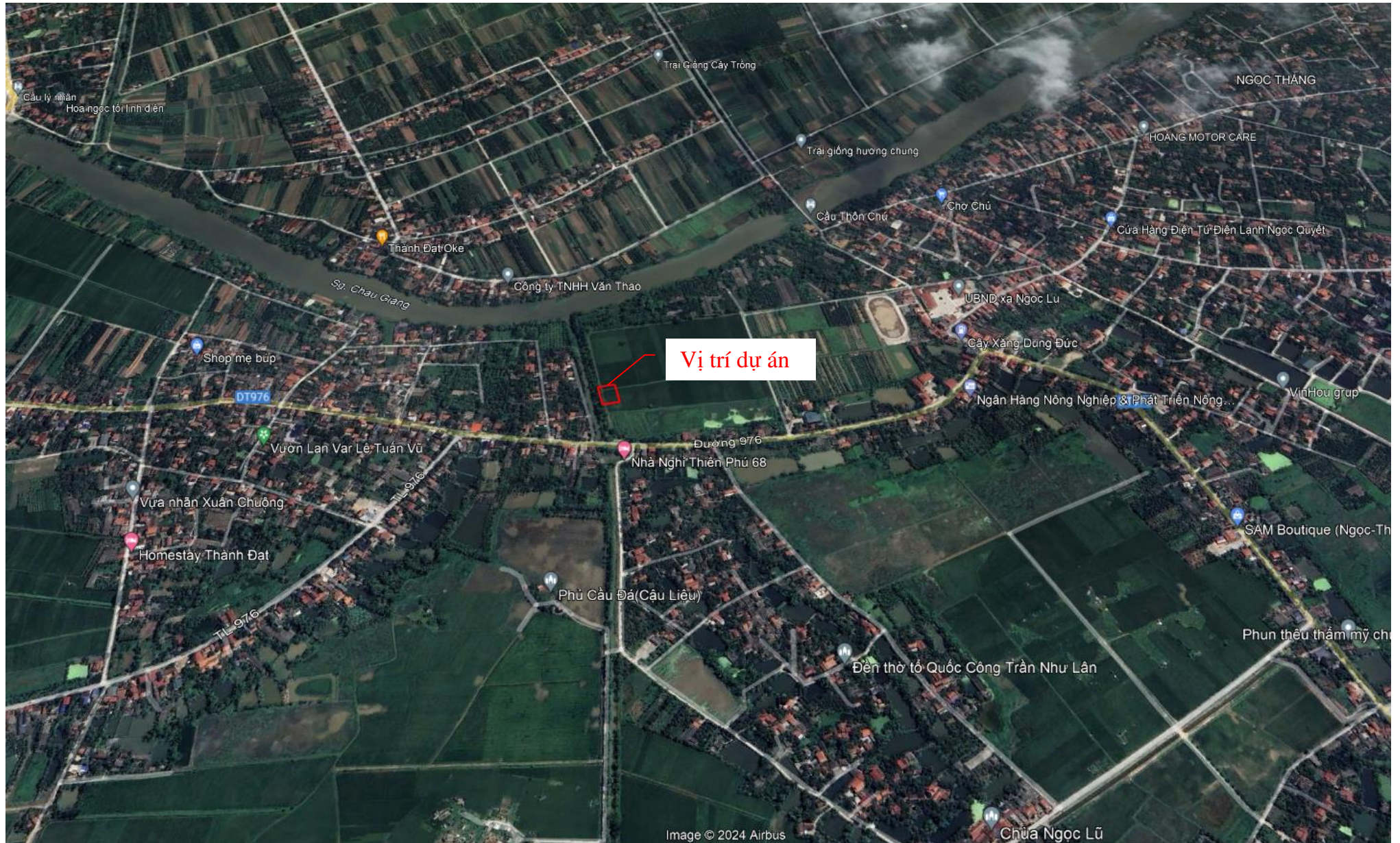
Đại diện : Ông Phạm Văn Liên

Chức vụ : Giám đốc

**I. Vị trí thực hiện dự án đầu tư**

**❖ Vị trí dự án**

Dự án thực hiện trên diện tích 1.100m<sup>2</sup> trên địa bàn xã Ngọc Lũ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.



Vị trí dự án

### ❖ Phạm vi, quy mô công suất dự án

Với đặc thù của công trình là giữ lại động cơ và máy bơm cũ nên các chỉ tiêu thiết kế được lấy theo chỉ tiêu của máy bơm và động cơ cũ.

\* Các hạng mục công trình chính, bao gồm:

- Thi công nhà trạm bơm bao gồm: trạm bơm, bể hút, bể xả, gian quản lý, giữ nguyên máy bơm và động cơ cũ.

- Thi công hệ thống tưới tiêu; công, tường rào; làm mới hệ thống điện chiếu sáng.

\* Công trình phụ trợ, bao gồm:

- Nhà điều hành, lán trại, khu vực tập kết nguyên vật liệu, cầu rửa xe, bể xử lý nước thải rửa xe, kho chứa CTNH giai đoạn triển khai xây dựng dự án.

#### a. Trạm bơm:

+ **Nhà trạm:** Xây dựng trạm bơm kiểu khối tầng BTCT. Xây dựng tại vị trí giáp bờ hữu cuối kênh CG3.

Cao trình đáy buồng hút (-1,10), cao trình sàn động cơ (+3,70), cao trình sàn mái (+7,90); Cao trình đáy bể hút (-1,10), cao trình đáy bể xả (+2,20), cao trình đỉnh tường bể xả (+4,52).

Quy mô, kết cấu chính: Tầng bơm kích thước (9,15x8,0)m chia làm 2 buồng bơm; tầng động cơ kích thước (8,82x4,72)m; Kết cấu chính: Tầng bơm bằng BTCT M200, tầng động cơ có kết cấu khung BTCT M200 chịu lực, tường xây gạch xi măng cốt liệu M75, VXM M75; sàn mái BTCT M200 dày 10cm; lát gạch chống nóng 6 lỗ, lán VXM 100# dày 2÷5 cm tạo mái. Xử lý nền móng bằng cọc tre D6-8, L=3m.

Gian quản lý: cấp IV, 1 tầng, kết cấu trần nhà bằng BTCT 200#, tường nhà xây gạch xi măng cốt liệu bằng vữa xi măng 75#, trát vữa xi măng mác 75, chống nóng 6 lỗ, lán VXM 100# dày 2÷5 cm tạo mái. Kích thước mặt bằng nhà (4,28x4,49)m, gồm 1 gian làm việc kích thước (4,28x2,89)m và 1 gian vệ sinh kích thước (4,28x1,38)m.

+ **Bể hút:** Đáy bể hút có kích thước 8,0x11,0m, đặt ở cao trình (-1,10) được làm bằng đá xây VXM M100# dày 30cm trên lớp đá lót 4x6 dày 10cm. Mái bể hút được làm theo dạng kết cấu mái+ tường kết hợp: Phần dưới làm tường chắn đất có kết cấu dạng hình thang bằng đá xây VXM M100#. Đỉnh tường đặt ở cao trình (+0,40)m, bề rộng đỉnh 0,4m, giằng đỉnh tường bằng BTCT mác 200 dày 10cm, bề rộng thân tường phần tiếp xúc với móng 1,20m, chiều cao thân tường h = 1,4m.

Móng tường được làm bằng đá xây VXM M100# dày 70cm, rộng 1,80m, xử lý nền móng tường bằng cọc tre  $\phi 6 \div \phi 8$  dài 2,5m, mật độ dk 25cọc/m<sup>2</sup>. Phần trên mái bể hút nối tiếp từ cao trình đỉnh tường chắn đất (+0,40) đến cao trình (+3,40)m được làm bằng đá xây VXM M100# dày 30cm, trên lớp đá lót 4x6 dày 10cm, hệ số mái m=1,50.

+ **Bể xả:** kích thước (4,7x5)m có kết cấu bằng BTCT M200. Phần đáy bể xả có cao trình đáy (+2,20) bằng BTCT M200# dày 30cm trên lớp bê tông lót M100# dày 10cm, phía dưới đệm cát đen tưới ẩm đầm chặt K90, xung quanh bản đáy có bố trí

tường đá xây để đảm bảo ổn định móng bê xả, xử lý nền móng tường đá bằng cọc tre  $\varnothing(6\div 8)\text{cm}$  dài 2,5m đóng DK 25cọc/m<sup>2</sup>. Phần tường bê xả có cao trình đỉnh tường (+4,52), bằng BTCT M200# dày 30cm.

**b. Hệ thống tưới, tiêu:**

+ Công lấy nước BXH= (2x2)m: sử dụng ống cống đúc sẵn BXH= (2x2). Đáy cống đặt ở cao trình (-1,10)m kích thước bản đáy BxL = (2,60x20,6)m bằng bê tông M200# dày 30cm, trên lớp bê tông lót M100 dày 10cm, đáy cống được xử lý bằng cọc tre  $\varnothing(6\div 8)\text{cm}$  dài 2,5m đóng DK 25cọc/m<sup>2</sup>.

Tường đầu làm bằng bê tông M200#. Đỉnh trần cống đặt ở cao trình(+1,10)m.

Gia cố mái kênh phía kênh CG3 bằng đá xây VXM mác 100 dày 30cm, lót đá 4x6 dày 10cm, hệ số mái m=1,5. Gia cố nối tiếp bản đáy về phía kênh CG3 bằng đá xây VXM mác 100 dày 30cm, lót đá 4x6 dày 10cm; chiều dài gia cố L=3,5m, chiều rộng gia cố B = 8,0m.

+ Kênh xả tiêu: dạng hình chữ nhật BXH= (2x2)m, thành kênh bằng bê tông cốt thép M200# dày 20cm, đáy bằng bê tông cốt thép M200# dày 30cm dưới là lớp bê tông lót M100# dày 10cm

+ Kênh tưới: dạng hình chữ nhật BXH= (1,5x1,5)m, thành kênh xây gạch XMCL VXM M75# trát vữa xi măng M75# dày 1.5cm, trên bố trí giằng dọc bằng bê tông cốt thép dày 15cm. Đáy kênh đổ bê tông M200# dày 20cm, dưới lót nilon, cát đen tạo phẳng dày 10cm. Cứ 10m bố trí 1 khe lún, 3 thanh chống bằng BTCT M200#.

+ Cửa điều tiết 1,5x2 và 1,1x2 : đáy bằng BTCT M200# dày 40cm, dưới bê tông lót M100# dày 10cm, đáy gia cố cọc tre D6-8 dài L=2.5m mật độ dự kiến 25 cọc/m<sup>2</sup>. Thành tường đầu bằng BTCT M200#, dàn van bằng BTCT M200#, cánh van bằng thép.

**c. Cống tường rào :**

+ Cống B=3m bằng thép, hai bên trụ công xây bằng gạch , ốp bằng gạch thẻ.

+ Tường rào (L=109,62m) : Móng tường rào bằng đá xây VXM M100#, dưới đá 4x6 dày 10cm. Tường rào bằng lưới thép B40, cứ 2m đặt 1 ống thép mạ kẽm D50, cứ 5m để 1 khe lún.

**d. Phần điện:**

Cấp điện cho trạm bơm được lấy từ đường hạ thế có sẵn bởi lộ cáp ngầm Cu/XLPE/DSTA/PVC(2x4)mm<sup>2</sup>, làm điện chiếu sáng phục vụ cấp điện nội tuyến và chiếu sáng cho trạm bơm.

**II. Tác động môi trường của dự án đầu tư**

**2.1. Các tác động môi trường chính của dự án**

**a. Tác động đến môi trường không khí**

Do đặc thù của dự án là xây dựng trạm bơm nên các tác động đến môi trường không khí trong quá trình thực hiện dự án chủ yếu là từ hoạt động giải phóng mặt bằng; từ quá trình xây dựng các hạng mục như nhà trạm, kênh tưới, ....

**b. Tác động đến môi trường nước, đất**

Quá trình sinh hoạt của công nhân thi công xây dựng. Lượng nước thải này nếu không được thu gom xử lý sẽ là nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường đất, không khí và nguồn nước tiếp nhận (kênh, mương, ao hồ, mạng lưới thu gom nước mặt khu vực dự án).

Các loại chất thải khác từ quá trình xây dựng dự án cũng như khi dự án đi vào hoạt động như chất thải rắn, chất thải nguy hại nếu không được thu gom sẽ là nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường đất, nước khu vực dự án và lân cận.

*c. Tác động đến môi trường sinh thái và sức khỏe người dân*

Quá trình xây dựng dự án sẽ phát sinh các loại chất thải như nước thải, chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại,...

Các loại chất thải này nếu không được thu gom và xử lý triệt để sẽ là nguồn gây ô nhiễm đất, nước, không khí, là nơi phát sinh các mầm bệnh, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe người dân khu vực dự án và lân cận.

**2.2. Quy mô, tính chất của các loại chất thải phát sinh từ dự án**

*a. Quy mô, tính chất của nước thải và vùng có thể bị tác động do nước thải*

- Giai đoạn xây dựng cơ bản: Khối lượng phát sinh khoảng 0,675 m<sup>3</sup>/ngày.  
- Tính chất: Là loại nước chứa đựng rất nhiều thành phần gây ô nhiễm: cặn bản, dầu mỡ, các chất hữu cơ khó phân huỷ sinh học, các loại vi sinh vật gây bệnh. Thành phần cần xử lý trong nước thải sinh hoạt là thành phần hữu cơ, cặn lơ lửng và vi sinh vật.

- Vùng bị ảnh hưởng: Các kênh, mương tiếp nhận nước thải trong khu vực dự án và lân cận.

*b. Quy mô, tính chất của bụi, khí thải và vùng có thể bị tác động do bụi, khí thải*

- Giai đoạn xây dựng  
Nguồn phát sinh bụi, khí thải trong quá trình xây dựng dự báo như sau  
+ Bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động đào, đắp  
+ Bụi, khí thải phát sinh từ quá trình vận chuyển đất đá thải đi đổ thải  
+ Bụi, khí thải từ hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu;  
+ Bụi phát sinh từ hoạt động xúc bốc nguyên vật liệu  
+ Khí thải phát sinh từ hoạt động đốt cháy nhiên liệu của phương tiện thi công  
- Giai đoạn dự án đi vào hoạt động  
+ Khí thải, tiếng ồn phát sinh từ máy bơm nhà trạm.  
- Đối tượng chịu tác động chính là công nhân xây dựng dự án và người dân khu vực và hai bên tuyến đường vận chuyển.

*c. Quy mô, tính chất của chất thải rắn*

*❖ Chất thải rắn sinh hoạt*

- Giai đoạn xây dựng cơ bản:

Giai đoạn này, chất thải rắn bao gồm:

+ Chất thải từ quá trình bóc đất hữu cơ khoảng 4.000m<sup>3</sup>.

+ Chất thải rắn sinh hoạt: Khối lượng phát sinh khoảng 7,5 kg/ngày.

+ Chất thải rắn xây dựng: Là các chất thải của vật liệu thừa, đất đá do quá trình vận chuyển nguyên vật liệu rời vãi, phế thải, vỏ bao bì, thùng gỗ. Tuy nhiên loại chất thải này có thể tận dụng, thu gom trong quá trình thi công tùy theo từng chủng loại. Khối lượng chất thải rắn xây dựng dự báo chiếm 0,1% tổng khối lượng thi công.

Lượng đất đá thải sẽ được đổ thải đúng vị trí quy định.

- Giai đoạn dự án đi vào hoạt động: Chất thải rắn phát sinh từ hoạt động trực vớt chất thải rắn tại khu vực kênh tưới, bể hút, bể xả; chất thải rắn từ hoạt động bảo dưỡng máy bơm.

- Vùng bị ảnh hưởng: Môi trường không khí, cảnh quan khu vực dự án và lân cận.

#### *d. Quy mô, tính chất của chất thải nguy hại*

- Giai đoạn xây dựng cơ bản: Khối lượng phát sinh khoảng 5 kg/tháng.

- Tính chất: Là loại chất thải chứa nhiều thành phần khó phân hủy như giẻ lau dính dầu mỡ, dầu nhớt thải, que hàn....gây nguy hại cho môi trường và sức khỏe con người.

### **2.3. Các tác động môi trường khác**

- Tiếng ồn, độ rung trong quá trình thi công xây dựng

- Tác động đến hệ thống thoát nước khu vực.

## **III. Biện pháp giảm thiểu tác động xấu đến môi trường**

### **3.1. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án**

#### *a. Giảm thiểu tác động của bụi*

##### *❖ Giai đoạn xây dựng cơ bản*

+ Phun nước làm ẩm để tránh phát tán bụi với tần suất 4 lần/ngày vào thời điểm nắng nóng hanh khô.

+ Phun nước giảm thiểu bụi tại các tuyến đường vận chuyển

+ Ngăn ngừa bụi phát tán tại các bãi chứa tạm: tập kết nguyên vật liệu tạo chiều cao bãi chứa không quá 1.5m để dễ dàng che chắn.

+ Thi công dứt điểm các hạng mục, dọn dẹp mặt bằng thi công vào cuối ngày

+ Sử dụng xe vận chuyển còn niên hạn, định kỳ kiểm tra bảo dưỡng.

+ Sử dụng máy móc, thiết bị thi công còn mới, thường xuyên được bảo dưỡng và sửa chữa tại các gara chuyên dụng.

##### *❖ Giai đoạn dự án đi vào hoạt động*

Thường xuyên bảo dưỡng hệ thống máy bơm.

#### *b. Hệ thống thu gom và xử lý nước thải, nước mưa*

##### *❖ Giai đoạn xây dựng cơ bản*

- Nước thải sinh hoạt:

+ Sử dụng nhà vệ sinh di động dạng composite nguyên khối 2 ngăn để quản lý và thu gom lượng nước thải sinh hoạt phát sinh.

+ Định kỳ 3 lần/tuần sẽ thuê đơn vị chuyên trách đến thu gom và mang các loại chất thải của nhà vệ sinh di động đi xử lý theo quy định.

- Nước thải thi công:  
+ Không tập trung các loại nguyên vật liệu gần các tuyến thoát nước để ngăn ngừa chất thải rò rỉ qua đường thoát nước thải.

+ Nước thải thi công: được bố trí lắng cặn tại bể lắng có kích thước rộng x dài x cao = 2,89 x 0,72 x 2,0 (m)

- Nước mưa chảy tràn: khu vực tập kết nguyên vật liệu và phế thải xây dựng được che chắn bằng bạt, chống rửa trôi làm tắc hệ thống thoát nước. Thường xuyên dọn dẹp vệ sinh mặt bằng thi công sạch sẽ hàng ngày tránh đất đá và chất bẩn rơi vãi.

❖ *Giai đoạn dự án đi vào hoạt động*

*c. Biện pháp giảm thiểu tác động của nước mưa*

- Nước mưa từ mặt đường được chảy tràn chảy vào hệ thống kênh mương của khu vực.

Đơn vị quản lý trạm bơm thường xuyên quét dọn khu vực sân, nhà trạm.

*d. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý chất thải rắn*

❖ *Giai đoạn xây dựng cơ bản*

- Thu gom, xử lý chất thải rắn xây dựng:

Chất thải rắn xây dựng của dự án được phân loại, thu gom, tái sử dụng, tái chế và xử lý CTRXD theo Quyết định số 44/2017/QĐ-UBND ngày 20/11/2017 của UBND tỉnh Hà Nam về ban hành quy định quản lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

Chất thải rắn có thể được tái chế sử dụng ngay trên công trường hoặc tái sử dụng ở các công trường xây dựng khác: đất vét hữu cơ, gạch vỡ, vữa, bê tông thừa sử dụng làm vật liệu san nền ngay tại công trường.

Chất thải rắn không tái chế, tái sử dụng được phải đem chôn lấp theo quy trình quy định.

Phế liệu xây dựng sẽ được tập trung riêng biệt tại các bãi chứa quy định trên công trường trước khi được công ty cổ phần môi trường và công trình đô thị Hà Nam mang đi xử lý.

- Thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt của cán bộ, công nhân tham gia xây dựng dự án:

Các loại chất thải rắn sinh hoạt của công nhân xây dựng trên công trường được thu gom chứa vào các thùng chứa rác. Đơn vị thi công bố trí 02 thùng đựng rác dung tích 120 lít/thùng chứa rác thải sinh hoạt. Nhà thầu thi công sẽ hợp đồng với đơn vị chức năng đến thu gom và mang đi xử lý (vào cuối giờ chiều hàng ngày).

❖ *Giai đoạn dự án đi vào hoạt động*

Bố trí 02 thùng chứa dung tích 30l lưu giữ chất thải rắn của cán bộ điều hành trạm bơm.

*e. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý chất thải nguy hại*

❖ *Giai đoạn xây dựng cơ bản*

Chất thải nguy hại từ quá trình thi công xây dựng bao gồm dầu mỡ thải, vỏ hộp

son, cặn sơn, bóng đèn hỏng, vỏ can, thùng dính dầu mỡ, giẻ lau nhiễm dầu mỡ, đầu mẫu que hàn,... sẽ được phân loại, thu gom vào 05 thùng chứa chuyên dụng, dung tích 50 lít/thùng có nắp đậy, CTNH sau đó được chứa vào nhà container (container 10feet) được bố trí trên công trường. Chất thải nguy hại này sẽ được chủ đầu tư hợp đồng với đơn vị có tư cách pháp nhân đưa đi xử lý. Chất thải nguy hại được quản lý và xử lý theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

*f. Biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung và ô nhiễm khác*

❖ *Giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung trong giai đoạn xây dựng*

- Không hoạt động vào các giờ cao điểm về mật độ giao thông.
- Ô tô chuyên chở nguyên vật liệu phải có bạt che phủ, không chở quá tải, không làm rơi vãi đất đá, nguyên vật liệu để hạn chế tối đa sự phát thải bụi ra môi trường.
- Không sử dụng máy móc thiết bị quá cũ trong thi công. Các thiết bị đều lắp ống giảm thanh.
- Quy định tốc độ xe ra vào công trình, vận hành máy móc đúng thông số kỹ thuật đã quy định.
- Sử dụng các loại xe được đăng kiểm theo quy định.

**3.2. Danh mục công trình bảo vệ môi trường chính của dự án**

Các công trình bảo vệ môi trường chính của dự án như sau:

**Bảng: Danh mục công trình bảo vệ môi trường giai đoạn xây dựng của dự án**

<b>TT</b>	<b>Công trình bảo vệ môi trường</b>
1	Khu tập kết rác sinh hoạt
2	Thùng chứa rác thải
3	Kho lưu giữ tạm thời chất thải nguy hại

**IV. Chương trình quản lý và giám sát môi trường; Phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường**

**4.1. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của dự án**

❖ *Giai đoạn xây dựng cơ bản*

*a. Nội dung và yêu cầu chương trình giám sát môi trường*

*a. Giám sát chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại*

- Các vấn đề cần giám sát:
  - + Số lượng phát sinh (kg/tháng), chủng loại, thành phần chất thải phát sinh.
  - + Cách thức thu gom, phân loại và lưu trữ chất thải.
  - + Cách thức xử lý chất thải (thuê đơn vị có chức năng đem đi xử lý).
- Tần suất giám sát: Thường xuyên
- Hoạt động giám sát chất thải rắn và chất thải nguy hại đảm bảo theo Nghị định 08/2022/NĐ-CP và Thông tư 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/1/2022.

*b. Giám sát khác*



- Vị trí giám sát: Khu vực Dự án
- Vấn đề cần giám sát:
  - + Công tác dọn dẹp mặt bằng thi công hàng ngày, công tác tưới nước dọn bụi.
  - + Công tác vận chuyển nguyên vật liệu và đồ thải.
  - + Việc thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt, nước thải rửa xe.
- Tần suất thực hiện: Hằng ngày.

❖ *Giai đoạn dự án đi vào hoạt động*

*Giám sát, phòng ngừa sự cố trạm bơm*

- Tần suất giám sát: Thường xuyên

**V. Các nội dung khác có liên quan đến dự án đầu tư**

5.1. *Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2023-2024*

5.2. *Tổng mức đầu tư dự án dự kiến*

- Tổng mức đầu tư dự án dự kiến: 5.221.330.000 đồng.
- Nguồn vốn đầu tư:

Nguồn vốn GPMB dự án ĐTXD tuyến đường kết nối từ QL.1A giao với đường cao tốc Cầu Giẽ -Ninh Bình bằng nút giao Liêm Sơn đi qua huyện Bình Lục giao với QL.21A, QL.21B, đường nối hai cao tốc Hà Nội - Hải Phòng và Hà Nội - Ninh Bình; kết nối hai di tích Quốc gia đặc biệt là Đền Trần Thương (*tỉnh Hà Nam*) và Khu di tích lịch sử - Văn hoá đền Trần (*tỉnh Nam Định*).